|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN GIA LÂM  **TRƯỜNG THCS ĐÔNG DƯ**  **──────────**  **ĐỀ SỐ 2** | **ĐỀ THI TUYỂN SINH VÀO 10**  **NĂM HỌC 2020 – 2021**  **Môn: Sinh học 9**  *Thời gian làm bài: 60 phút* |

*(Đề thi gồm 3 trang)*

***Câu 1: Nước mô không bao gồm thành phần nào dưới đây ?***

A. Huyết tương B. Hồng cầu C. Bạch cầu D. Tiểu cầu

***Câu 2: Khả năng vận chuyển khí của hồng cầu có được là nhờ loại sắc tố nào ?***

A. Hêmôerythrin B. Hêmôxianin C. Hêmôglôbin D. Miôglôbin

***Câu 3: Loại khí nào dưới đây thường gây viêm, sưng lớp niêm mạc, cản trở trao đổi khí và có thể gây chết người khi dùng với liều cao ?***

A. N2       B. CO C. CO2       D. NO2

***Câu 4: Khi luyện thở thường xuyên và vừa sức, chúng ta sẽ làm tăng:***

A. dung tích sống của phổi. B. lượng khí cặn của phổi.

C. khoảng chết trong đường dẫn khí. D. lượng khí lưu thông trong hệ hô hấp.

***Câu 5: Ở người, dịch tiêu hoá từ tuyến tuỵ sẽ đổ vào bộ phận nào ?***

A. Thực quản       B. Ruột già C. Dạ dày       D. Ruột non.

***Câu 6 : Thể dị bội là :***

A. Tế bào xôma có 2n NST.

B. Giao tử có (n-1) hay (n+1) NST.

C. Hợp tử có 3n NST.

D. Cơ thể mà trong tế bào sinh dưỡng có (2n -1) hay (2n+1) NST.

***Câu 7: Chất không được hấp thụ từ ruột non và vận chuyển theo đường máu về tim là:***

A. Axit béo B. Vitamin C C. Glucozơ D. Vitamin A

***Câu 8 : Đột biến NST là :***

A. Sự phân li không bình thường của NST xảy ra trong phân bào.

B. Những biến đổi về cấu trúc hay số lượng NST.

C. Sự thay đổi trình tự sắp xếp các nucleotit trong ADN của NST.

D. Những đột biến thể dị bội hay đa bội.

***Câu 9: Thành phần của nước tiểu đầu sẽ hấp thụ lại là:***

A. nước B. crêatin C. Axit uric D. Chất thuốc

***Câu 10: Bệnh bạch tạng do 1 gen lặn quy định. Một cặp vợ chồng có màu da bình thường và đều có kiểu gen dị hợp thì tỉ lệ phần trăm con của họ mắc bệnh bạch tạng là:***

A. 25% B. 50% C. 75% D. 100%.

***Câu 11: Lai phân tích là phép lai***

A. giữa hai cơ thể bố mẹ cùng loài có tính trạng tương phản nhau B. Giữa 2 cơ thể thuần chủng khác nhau về một cặp tính trạng tương phản

C. giữa cơ thể mang tính trạng trội với cơ thể mang tính trạng lặn để kiểm tra kiểu gen.

D. giữa cơ thể có tính trạng trội với cơ thể có tính trạng lặn tương phản để kiểm tra kiểu gen.

***Câu 12: Ở cà chua, quả đỏ là kiểu hình trội, quả vàng là kiểu hình lặn. Khi cho 2 cây cà chua quả đỏ không thuần chủng giao phấn với cây quả vàng, kết quả thu được:***

A. 50% cây quả đỏ: 50% cây quả vàng. B. 75% cây quả đỏ: 25% cây quả vàng.

C. Đồng loạt cây quả đỏ. D. Đồng loạt cây quả vàng

***Câu 13: Trong chu kỳ tế bào NST nhân đôi ở***

A. kì trung gian B. Kì đầu C. Kì giữa D. Kì sau.

***Câu 14: Để tiến hành lai 1 cặp tính trạng, Menđen đã sử dụng đối tượng nào sau đây là chủ yếu?***

A. Chuột. B. Ruồi giấm C. Ong D. Đậu Hà Lan

***Câu 15: Một loài có bộ NST lưỡng bội 2n = 8, kì đầu của giảm phân I trong tế bào có:***

A. 8 crômatit và 8 tâm động B. 16 crômatit và 16 tâm động

C. 16 crômatit và 8 tâm động C. 4 crômatit và 4 tâm động

***Câu 16: Một tế bào sinh dưỡng 2n khi nguyên phân 4 lần liên tiếp, số lượng tế bào con được tạo là:***

A. 3 B. 8 C. 4 D. 16

***Câu 17 : Dựa vào yếu tố nào sau đây để xếp đất vào dạng tài nguyên tái sinh :***

A. Trong đất chứa nhiều khoáng sản kim loại.

B. Đất thường xuyên được bồi đắp bởi phù sa, được tăng độ mùn từ xác động thực vật.

C. Trong đất có nhiều than đá.

D. Nhiều quặng dầu mỏ, khí đốt trong lòng đất.

***Câu 18: Phân tử ADN được cấu tạo từ các đơn phân nào sau đây?***

A. A, U, T, G. B. A, U, G, X. C. A, T, G, X. D. A, U, T, X.

***Câu 19: Cấu trúc bậc 3 của một prôtêin?***

1. Là trình tự sắp xếp các axit amin trong chuỗi axit amin.
2. Có dạng chuỗi xoắn lò xo và dạng nếp gấp của một chuỗi axit amin.
3. Là dạng cuộn gập thành khối cầu theo không gian ba chiều của chuỗi axit amin.
4. Là tương tác của một chuỗi axit amin này với một chuỗi axit amin khác.

***Câu 20: Kiểu gen nào sau đây có thể tạo ra ít loại giao tử nhất?***

A. AaBB B. Aabb C. AAbb D. AaBb

***Câu 21: Gen có số nuclêotit loại T chiếm 13,7% tổng số nuclêoti. Tỉ lệ phần trăm từng loại nuclêotit của gen trên là:***

A. A=T=13,7%, G=X=86,3% B. A=T=13,7%, G=X=36,3%

C. A=T= G=X=13,7% C. A=T= G=X=36,3%

***Câu 22 : Sau khi phát sinh đột biến gen tái bản được là nhờ :***

A. Quá trình tự sao của ADN. B. Quá trình giao phối.

C. Quá trình giảm phân. D. Quá trình thụ tinh.

***Câu 23: Một tế bào ở người(2n=46 NST) đang ở kỳ giữa của nguyên phân, số lượng NST trong tế bào bằng:***

A. 46 B. 92 C. 23 D. 128

***Câu 24 : Mức phản ứng của cơ thể do yếu tố nào quyết định :***

A. Điều kiện môi trường. B. Kiểu gen của cơ thể.

C. Phản ứng của kiểu gen trước môi trường. D. Mức dao động có tính di truyền.

***Câu 25 : Dựa vào sự thích nghi của thực vật với ánh sáng, người ta chia thực vật thành các loại :*** (***1) cây trung sinh, (2) cây ưa sáng, (3) cây ưa bóng, (4) cây chịu hạn, (5) cây chịu mặn, (6) cây chịu bóng, (7) cây gỗ lớn.***

A. (1), (2), (3) B. (2), (4), (6) C. (1), (4), (5) D. (2), (3), (6)

***Câu 26: Lúa có bộ NST lưỡng bội 2n = 24. Số NST ở thể tứ bội là :***

A. 8 NST B. 48 NST C. 72 NST D. 36 NST.

***Câu 27 : Nguyên nhân gây ô nhiễm khí thải chủ yếu do quá trình đốt cháy***

A. gỗ, than đá. B. Khí đốt, củi.

C. Khí đốt, gỗ D. Gỗ, củi, than đá, khí đốt.

***Câu 28: Những người có quan hệ huyết thống trong vòng mấy đời thì không được kết hôn vói nhau ?***

A. 3 đời B. 4 đời C. 5 đời D. 6 đời.

***Câu 29 : Trong công nghệ tế bào, người ta dùng tác nhân nào để kích thích mô sẹo phân hóa thành cơ quan hoặc cơ thể hoàn chỉnh ?***

A. Tia tử ngoại. B. Xung điện. C. Tia X D. Hoocmon sinh trưởng.

***Câu 30 : Nhóm sinh vật nào sau đây hoạt động vào ban đêm ?***

A. Ngựa, lừa, dê. B. Chim cú, muỗi, dơi. C. Gà, bồ câu D. Ruồi, ong.

***Câu 31: Sơ đồ đúng mô tả bản chất của mối quan hệ giữa gen và tính trạng là:***

A. Gen → mARN→ prôtêin→tính trạng. B. Gen → rARN→ prôtêin→ tính trạng.

C. Gen →ribôxôm→ prôtêin→ tính trạng. D. Gen →tARN→ prôtêin→ tính trạng.

***Câu 32 : Động vật ngủ đông để :***

A. Thích nghi và tồn tại B. Thích nghi với môi trường.

C. Báo hiệu mùa lạnh đến D. Sinh trưởng và phát triển vào mùa đông

***Câu 33 : Dấu hiệu nào sau đây không phải là dấu hiệu đặc trưng của quần thể :***

A. Mật độ B. Cấu trúc tuổi C. Độ đa dạng D. Tỉ lệ đực cái

***Câu 34: Đơn vị chức năng của thận không bao gồm***

A. Cầu thận B. ống thận C. ống góp D. Nang cầu thận

***Câu 35 : Tập hợp nào sau đây không phải là quần xã sinh vật ?***

A. Một cánh đồng B. Một đàn trâu rừng C. Một khu vườn D. Một ao cá.

***Câu 36 : Tài nguyên nào sau đây thuộc tài nguyên không tái sinh :***

A. Tài nguyên rừng. B. Tài nguyên đất

C. Tài nguyên khoáng sản. D. Tài nguyên sinh vật.

***Câu 37 : Nhóm sinh vật nào sau đây sống được cả môi trường trên cạn và dưới nước ?***

A. Lưỡng cư B. Chim C. Thú D. Cá.

***Câu 38: Tế bào có bộ NST được ký hiệu BbCcDd. Khi giảm phân bình thường sẽ tạo được số loại giao tử là:***

A. 4 B. 8 C. 16 D. 2

***Câu 39 : Biện pháp hạn chế ô nhiễm do chất thải rắn :***

A. Xây dựng nhà máy tái chế chất thải thành nguyên liệu, đồ dùng.

B. Tạo bể lắng, lọc nước thải.

C. Trồng nhiều cây xanh.

D. Sản xuất lương thực và thực

***Câu 40: Một đoạn ADN của sinh vật nhân thực có số lượng các loại nuclêotit là: A=T=600 và G=X=300. Tổng số liên kết hiđrô của gen này là:***

A. 1500 B. 1200 C. 2100 D. 1800